

Số: 47/2022/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị H, sinh năm: 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Cụm 2, Thụ T 1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số 06 Ngõ 25 Thụ T1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.**

- Bị đơn: Anh Trần An H, sinh năm 1992; trú tại: **Số 06 Ngõ 25 Thụ T1, phường Đăng L, quận H, thành phố Hải Phòng.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Trần An H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Phạm Thị H và anh Trần An H cùng thuận tình ly hôn (Đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Cầu Tre, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng ngày 31/12/2005; số 147; Quyền số 01/2005);

- Về nuôi con chung:

+ **Giao con chung** là Trần Thu T, sinh ngày 25/10/2006 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

+ Giao con chung Trần Huệ C, sinh ngày 06/11/2009 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật;

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H và anh H cùng xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng); trả lại cho chị H 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án **số 0004776 ngày 07/10/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- Các đương sự (để thi hành);
- **UBND phường Cầu Tre,**
- Ngô Quyền, Hải Phòng;**
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyền